

Số: 92 /NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 157/QĐ-KĐCLGD ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam tại Phiên họp thứ XXIX của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá cơ sở giáo dục của Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXIX của Hội đồng ngày 25 tháng 11 năm 2025 đã thông qua với tỉ lệ 100% (11/11/11) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam. Điểm trung bình của từng lĩnh vực như sau: Đảm bảo chất lượng về chiến lược: 3,94 điểm; Đảm bảo chất lượng về hệ thống: 4,06 điểm; Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng: 3,98 điểm; Kết quả hoạt động: 4,02 điểm. Số tiêu chí được đánh giá đạt từ 4 điểm trở lên là 105 tiêu chí trên tổng số 111 tiêu chí, chiếm 94,59%; số tiêu chuẩn có điểm trung bình từ 4,0 trở lên là 19 tiêu chuẩn trên tổng số 25 tiêu chuẩn, chiếm 76,00% và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và

Đào tạo. Kết quả kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đã được Nhà trường đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 46 Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam.

Nơi nhận:

- Trường ĐH MTVN;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga



Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT VIỆT NAM**

(Kèm theo Nghị quyết số: 92/NQ-HĐKĐCLGD ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Lĩnh vực/Tiêu chuẩn	Điểm
Lĩnh vực 1. Đảm bảo chất lượng về chiến lược	3,94
Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa	4,20
Tiêu chuẩn 2. Quản trị	3,75
Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý	3,75
Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược	4,00
Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng	4,00
Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực	4,00
Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	3,80
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	4,00
Lĩnh vực 2. Đảm bảo chất lượng về hệ thống	4,06
Tiêu chuẩn 9. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	4,00
Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài	4,25
Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	4,00
Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng	4,00
Lĩnh vực 3. Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng	3,98
Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học	4,00
Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	3,80
Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập	4,00
Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học	3,75
Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	4,00
Tiêu chuẩn 18. Quản lý nghiên cứu khoa học	4,00
Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ	4,00
Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	4,00
Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng	4,25
Lĩnh vực 4. Kết quả hoạt động	4,02
Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo	4,00
Tiêu chuẩn 23. Kết quả nghiên cứu khoa học	3,83
Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng	4,25
Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường	4,00



Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT VIỆT NAM

(Kèm theo Nghị quyết số: 32/NQ-HĐKĐCLGD ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam đã có bề dày lịch sử 100 năm, bắt đầu từ Trường Mỹ thuật Đông Dương (École des Beaux Arts) được thành lập năm 1925. Từ khi thành lập đến nay Nhà trường đã trải qua các thời kỳ thay đổi tên Trường như sau: Trường Mỹ thuật Đông Dương, Trường Mỹ thuật Việt Nam, Trường Cao đẳng Mỹ thuật Việt Nam, Trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội và hiện nay là Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam theo Quyết định số 149/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ năm 2008.

Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam, giai đoạn 2020 - 2025 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT

Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

Tầm nhìn, Sứ mạng, cùng với các Giá trị cốt lõi đã được rà soát và điều chỉnh, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nguồn lực và định hướng phát triển của Nhà trường. Hệ thống quản trị của Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam đã được thiết lập và hoạt động phù hợp với Tầm nhìn, Sứ mạng, Giá trị cốt lõi và Triết lý giáo dục của Trường. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, thực hiện chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nhà trường đã tổ chức rà soát cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Trường. Chiến lược phát triển Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam giai đoạn 2021-2026, tầm nhìn đến năm 2030 đã xây dựng 57 nhóm giải pháp và chỉ số thực hiện theo 11 lĩnh vực chiến lược. Trong nội dung giải pháp thực hiện chiến lược đã xác lập các chỉ số thực hiện cụ thể theo từng lĩnh vực. Nhà trường đã ban hành một số các chính sách để phát triển đội ngũ giảng viên và nhân viên, phát triển đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Nhà trường đã thực hiện việc cải thiện các chế độ, chính sách dựa trên các kết quả rà soát, đánh giá để hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Nhà trường đã xác định rõ về chiến lược và kế hoạch phát triển tài chính, cơ sở vật chất, hệ thống công nghệ thông tin, thư viện, giáo trình, tài liệu, môi trường v.v của Nhà trường. Nhà trường đã ký kết 08 biên bản ghi nhớ hợp tác với các đối tác nước ngoài; ký kết 06 văn bản hợp tác với đối tác trong nước để hội thảo khoa học, trao đổi kinh nghiệm, thực tập, thực tế.

Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

Nhà trường đã xác định Đảm bảo chất lượng Trường theo tiêu chuẩn Việt Nam và từng bước tiếp cận chuẩn chương trình đào tạo khu vực và quốc tế. Nhà trường đã được cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục năm 2018 và đã hoàn thành đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục chu kỳ 2, cũng như 04 chương trình đào tạo. Hệ thống quản lý thông tin đảm bảo chất lượng bên trong của Trường được cải tiến cả về phần cứng và phần mềm. Nhà trường thực hiện so sánh đối sánh chất lượng một số chương trình đào tạo của Trường với các chương trình đào tạo tương ứng của các cơ sở giáo dục khác trong nước.

Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng

Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam đã xây dựng các chính sách tuyển sinh rõ ràng với các hình thức thi tuyển, xét tuyển phù hợp và theo quy định hiện hành. Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo cơ bản đã được rà soát, điều chỉnh phản ánh được mục tiêu đào tạo, phù hợp với mục tiêu giáo dục đại học và Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Nhà trường đã xây dựng được môi trường học tập đa dạng như học lý thuyết trên giảng đường, thực hành, thực tế, thực tập tại doanh nghiệp. Nhà trường thực hiện các phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp để hướng đến đạt được chuẩn đầu ra. Nhà trường đã triển khai nhiều hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Hằng năm, Nhà trường đã đánh giá kết quả thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên và người học. Quy định quản lý tài sản trí tuệ của Nhà trường phù hợp với các quy định của Nhà nước Việt Nam và quốc tế về sở hữu tài sản trí tuệ. Nhà trường đã triển khai lựa chọn và ký kết hợp tác với các đối tác trong nước và đối tác nước ngoài để triển khai các hoạt động hợp tác và đối tác trong nghiên cứu. Công đoàn Trường đã phát động tổ chức tốt các hoạt động từ thiện của cán bộ, giảng viên, nhân viên, góp phần phục vụ cộng đồng.

Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

Kết quả khảo sát cho thấy, tỷ lệ trung bình người học tốt nghiệp của Trường có việc làm sau 12 tháng tốt nghiệp khá cao. Nhà trường đã quan tâm đến khởi nghiệp sáng tạo, hướng dẫn, trang bị kiến thức, kỹ năng và hỗ trợ cho người học trong công tác khởi nghiệp, tạo cơ hội để người học được trải nghiệm, góp phần nuôi dưỡng tinh thần khởi nghiệp trong tương lai. Các đơn vị thuộc Trường lồng ghép các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng vào các hoạt động chuyên môn của từng đơn vị. Hệ thống quản lý tài chính của Trường được thiết lập và vận hành theo cơ chế đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ

Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

1. Nhà trường cần mở rộng phạm vi lấy ý kiến các nhà tuyển dụng tới các tỉnh thành khác nhau về Tầm nhìn và Sứ mạng để có thể thu thập được nhiều ý kiến đóng góp phong phú hơn nhằm khai thác để điều chỉnh Sứ mạng và Tầm nhìn của Nhà Trường.

2. Nhà trường cần tiếp tục thường xuyên rà soát, đánh giá hệ thống quản trị, và công tác quản trị, đặc biệt đánh giá mức độ hoàn thành chức trách nhiệm vụ của từng nhân sự trong hệ thống quản trị.

3. Nhà trường cần kịp thời có những điều chỉnh, bổ sung nhân sự quản lý các đơn vị thuộc Trường nhằm gia tăng được hiệu quả quản lý và đạt được hiệu quả công việc của Nhà trường.

4. Nhà trường cần rà soát để bổ sung và điều chỉnh Chiến lược phát triển Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam giai đoạn 2021 - 2026, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó cần có các giải pháp cơ bản của Chiến lược để đạt được các KPIs đã được định hướng và hoạch định trong mục tiêu cụ thể và được lượng hóa thành các chỉ tiêu cơ bản của Chiến lược.

5. Nhà trường cần định kỳ hằng năm có báo cáo kết quả giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chính sách cũng như tính hợp pháp, hiệu quả của các chính sách do Nhà trường ban hành và phổ biến rộng rãi quy định về việc định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng của các đơn vị trực thuộc cũng như việc tuân thủ các chính sách, quy định, quy chế hiện hành của Trường.

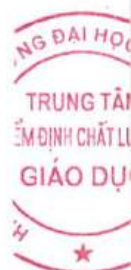
6. Nhà trường/Khoa cần xây dựng các giải pháp đột phá để vừa đầu tư vừa có cơ chế nhất định để đạt được chỉ tiêu nhân lực có học vị tiến sĩ, học hàm phó giáo sư và giáo sư theo quy hoạch của Trường.

7. Nhà trường cần có chiến lược và kế hoạch cụ thể để tăng diện tích đất nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu về diện tích đất trên người học theo quy định.

8. Nhà trường cần rà soát, đánh giá tổng thể hoạt động đối ngoại của Nhà trường trong giai đoạn liền kề trước đó để tạo lập cơ sở xây dựng các kế hoạch dài hạn, ngắn hạn về hoạt động đối ngoại nhằm mở rộng và phát triển hoạt động đối ngoại của Trường.

Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

9. Nhà trường cần định kỳ hằng năm mở khóa tập huấn chung về nhiệm vụ đảm bảo chất lượng giáo dục cho cán bộ, giảng viên, nhân viên của Trường để nâng cao nhận thức về ý nghĩa và trách nhiệm của từng cá nhân, từng đơn vị tham gia vào công tác đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường.



10. Nhà trường nên tổ chức thêm nhiều hội nghị/hội thảo với các cơ sở giáo dục khác để chia sẻ, học hỏi về kinh nghiệm kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo, nhất là các cơ sở giáo dục có đào tạo các ngành trong lĩnh vực nghệ thuật tạo hình.

11. Nhà trường cần nghiên cứu xây dựng phần mềm có khả năng tích hợp chức năng quản lý các hoạt động của Nhà trường.

12. Nhà trường cần có những giải pháp để thúc đẩy việc cải tiến các chính sách và kế hoạch đổi mới sáng tạo trong tất cả các hoạt động của Trường dựa trên các kết quả thu được từ việc so chuẩn và đối sánh.

Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng

13. Nhà trường cần định kỳ định lượng phân tích và đánh giá mối tương quan giữa kết quả tuyển sinh đầu vào, quá trình học tập và kết quả đầu ra của sinh viên để tạo lập cơ sở khoa học vững chắc cho việc đột phá điều chỉnh chính sách tuyển sinh theo kịp yêu cầu của thị trường lao động và nhu cầu đào tạo của Nhà trường.

14. Nhà trường cần nâng cao chất lượng tham khảo các chương trình đào tạo tiên tiến ở trong và ngoài nước, cần tổ chức các cuộc họp để phân tích sâu sắc và đối sánh, chất lọc những nội dung phù hợp để đưa vào chương trình đào tạo của Nhà trường.

15. Nhà trường cần tăng cường sự kết nối, phối hợp chặt chẽ hơn nữa với các doanh nghiệp, các công ty/tổ chức... để thiết lập và mở rộng được nhiều cơ sở thực tập, thực tế cho sinh viên của Trường.

16. Định kỳ hằng năm, Nhà trường cần đánh giá độ tin cậy, độ giá trị của các đề thi hết học phần để đảm bảo các đề thi đo lường chính xác mức độ người học đạt chuẩn đầu ra học phần.

17. Nhà trường nên nghiên cứu việc định kỳ tổ chức các hội nghị chuyên đề về phục vụ và hỗ trợ và giám sát người học nhằm rà soát, đánh giá toàn diện hoạt động này, từ đó đề xuất các giải pháp, cải tiến để hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát người học đạt hiệu quả cao hơn.

18. Nhà trường cần chính thức ban hành quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu tiềm năng.

19. Nhà trường cần có các giải pháp để nâng cao nhận thức về tầm quan trọng và ý nghĩa của việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ nhằm tạo được tác động tích cực thúc đẩy những cá nhân có tài sản trí tuệ kịp thời đăng ký quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm sáng tác của mình.

20. Nhà trường cần tiếp tục hằng năm có đầu tư thích hợp cho việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ hợp tác và các đối tác trong nghiên cứu khoa học.

21. Nhà trường cần có những định hướng chung và kế hoạch tổng thể dài hạn về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

22. Nhà trường cần mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động đối sánh tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp, khả năng thăng tiến và phát triển nghề nghiệp của người học tốt nghiệp.

23. Nhà trường cần hằng năm phân bổ kinh phí theo đúng quy định cho hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên và người học theo đúng các quy định hiện hành.

24. Nhà trường nên có các hội nghị chuyên đề về kết nối và phục vụ cộng đồng để cùng chia sẻ và thảo luận về những tác động của xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

25. Nhà trường cần có các giải pháp hợp lý để đa dạng hóa các nguồn thu hợp pháp, các nguồn thu từ liên kết hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ với các doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

